

KIỂM LÂM VÙNG III

SỎ TAY PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY RỪNG



Tài liệu tuyên truyền không nhằm mục đích thương mại
Năm 2012.

Lời nói đầu

Cháy rừng là thảm họa thiên tai gây thiệt hại nghiêm trọng cả về kinh tế và môi trường. Theo số liệu thống kê, mỗi năm Việt Nam bị cháy hàng chục nghìn ha rừng, gây thiệt hại hàng trăm tỉ đồng. Cháy rừng cũng là nguyên nhân góp phần làm cạn kiệt nguồn nước, suy thoái đất đai, giảm thấp năng suất mùa màng và ảnh hưởng sâu sắc tới cuộc sống của người dân.

Nhận thức điều đó, trong những năm gần đây được sự quan tâm chỉ đạo đồng bộ từ Trung ương đến địa phương, đầu tư cho công tác phòng cháy, chữa cháy rừng hàng năm đã có những chuyển biến tích cực, mang lại hiệu quả rất thiết thực, đã hạn chế đáng kể những thiệt hại do cháy rừng xảy ra.

Để nâng cao hiệu quả công tác PCCC, cần thực hiện nhiều biện pháp từ tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng, tập huấn nghiệp vụ, củng cố trang thiết bị và tổ chức lực lượng, trong đó có sự tham gia của các cộng đồng địa phương.

Nhằm phục vụ cho yêu cầu trên đây, trên cơ sở những tài liệu, hướng dẫn của Cục Kiểm lâm, Kiểm lâm Vùng III biên soạn “Sổ tay Phòng cháy, chữa cháy rừng” này.

Cuốn tài liệu này được viết ngắn gọn, dễ hiểu, cố gắng thể hiện bằng các hình ảnh để giới thiệu các nội dung quan trọng nhất trong công tác phòng cháy và chữa cháy rừng như các phương pháp phòng cháy, kỹ thuật chữa cháy, các trang thiết bị thủ công, đơn giản, dễ làm giúp người dân và chính quyền địa phương thêm những hiểu biết cơ bản để thực hiện tốt công tác phòng cháy, chữa cháy rừng.

Ban biên soạn

CÁC VĂN BẢN QPPL CÓ LIÊN QUAN ĐẾN LĨNH VỰC PCCCR

1. Luật Bảo vệ và Phát triển rừng (năm 2004) quy định về Phòng cháy, chữa cháy rừng:

- Trách nhiệm bảo vệ rừng là của toàn dân, của chủ rừng, UBND các cấp, các bộ và cơ quan ngang bộ (Điều 36,37,38,39).

- Các chủ rừng phải thực hiện các biện pháp PCCCR và chịu trách nhiệm đối với các vụ cháy do họ gây ra (mục 2, Điều 42).

2. Luật Phòng cháy, chữa cháy (năm 2001) quy định việc phòng cháy chữa cháy đối với rừng:

Trong quản lý, bảo vệ, phát triển và khai thác rừng các tổ chức và cá nhân phải tuân thủ các biện pháp an toàn PCCC, phải có biện pháp PCCCR đối với từng loại rừng (Điều 19).

3. Bộ Luật Hình sự năm 2000.

4. Nghị định của Chính phủ số 159/2007/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2007 Về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản.

5. Nghị định số 09/2006/NĐ-CP ngày 16 tháng 01 năm 2006 của Chính phủ quy định về phòng cháy, chữa cháy rừng.

- Phòng cháy, chữa cháy rừng là trách nhiệm của chủ rừng, chủ hộ gia đình, cá nhân sinh sống, hoạt động trong rừng và ven rừng (Điều 4, 6 và 7).

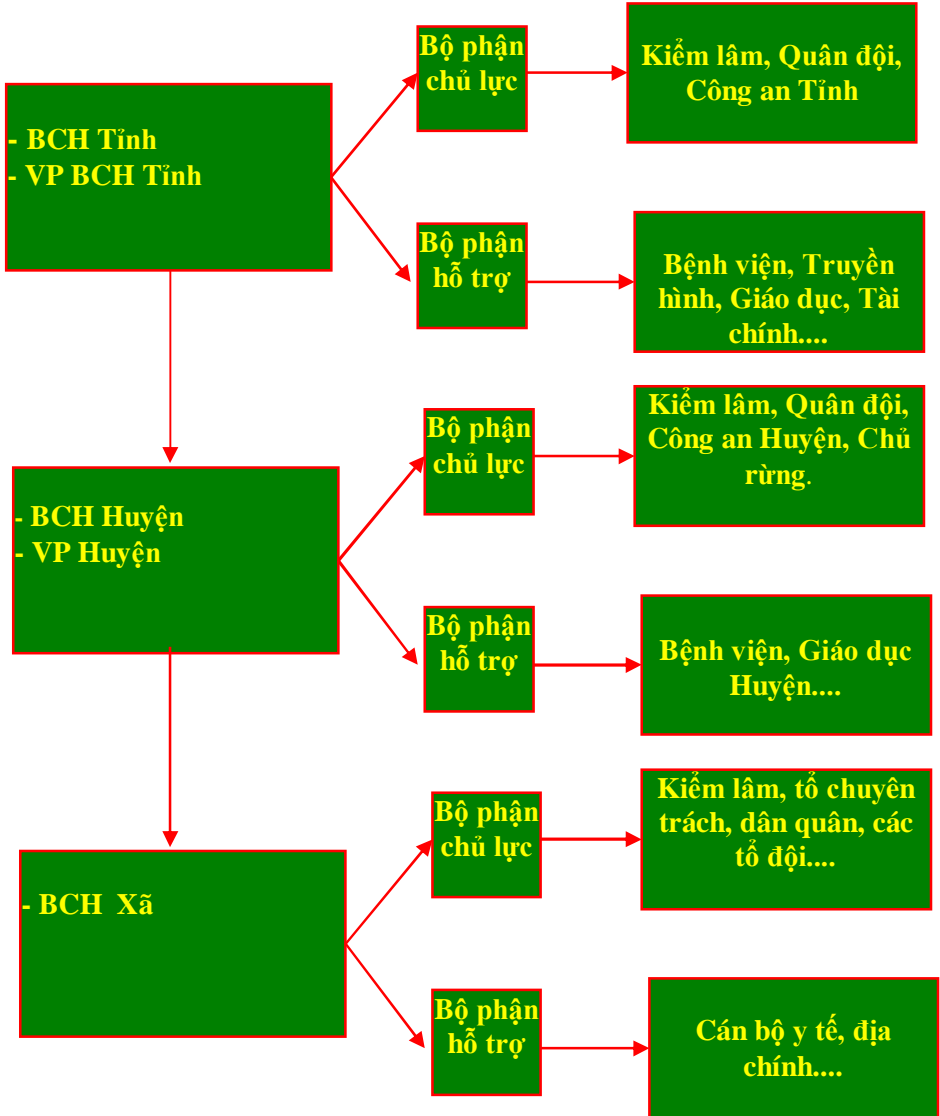
- Những người tham gia chữa cháy rừng được hưởng những chế độ theo quy định của Nhà nước (Điều 8).

- Cấm các hành vi liên quan đến sử dụng lửa trong rừng và ven rừng (Điều 9).

- Nhà nước quy định về các biện pháp, điều kiện an toàn, kinh phí đầu tư cho công tác phòng cháy và chữa cháy rừng (Chương II và Chương III).

6. Thông tư liên tịch Số 19/2007/TTLT-BNN&PTNT-BTP-VKSNDTC-TANDTC Hướng dẫn áp dụng một số điều của Bộ luật hình sự về các tội phạm trong lĩnh vực quản lý rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản.

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC, CHỈ ĐẠO PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY RỪNG



I. CHÁY RỪNG, NGUYÊN NHÂN VÀ HẬU QUẢ CỦA CHÁY RỪNG

Cháy rừng chỉ xảy ra khi đồng thời có ba yếu tố: nguồn lửa, không khí và vật liệu cháy khô.

Hạn chế được một trong ba yếu tố trên sẽ hạn chế được cháy rừng.



Trong tự nhiên, cháy rừng có thể do sét đánh, cọ sát của thân tre nứa... Tuy nhiên, các nguyên nhân gây ra cháy rừng ở Việt Nam là chủ yếu từ các hoạt động của con người.



Đốt nương làm rẫy



Nấu ăn trong rừng



Sử dụng lửa trong rừng



Hút thuốc trong rừng

Theo thống kê mỗi năm ở Việt Nam
cháy hàng chục nghìn ha rừng,
thiệt hại hàng trăm tỉ đồng.



Cháy rừng làm mất nơi ở và nguồn thức ăn của động vật, thiêu chết các loài động thực vật.



Cháy rừng gây xói mòn đất, hạn hán, lũ lụt



Cháy rừng làm mất nguồn nước, đất xấu, giảm năng suất mùa màng.

Cháy rừng là một thảm họa đối với đời sống con người và



Cháy rừng dẫn đến đói nghèo, du canh du cư, làm tăng tệ nạn xã hội.

Lừa để phục vụ cho sinh hoạt và sản xuất. Nếu sử dụng lửa bất cẩn sẽ tạo ra những đám cháy không kiểm soát được, gây hiểm họa khôn lường như cháy nhà, cháy kho, cháy chợ, cháy đồng cỏ, cháy rừng...

II. BIỆN PHÁP PHÒNG CHÁY RỪNG.

Phòng cháy là chính. Vì vậy các biện pháp sau đây là hết sức quan trọng:

- Tuyên truyền, tập huấn nâng cao nhận thức cộng đồng.



Các lớp tập huấn và các buổi tuyên truyền PCCCR.

- Dự báo nguy cơ cháy rừng

Cháy rừng thường xuất hiện trong thời kỳ nóng hạn hoặc hanh khô kéo dài, vật liệu cháy dưới rừng đã khô nở dễ dàng bén lửa trở thành đám cháy.

Các đám cháy rừng thường bắt đầu xuất hiện khi dự báo nguy cơ cháy rừng ở cấp III, và trở nên cực kỳ nguy hiểm ở cấp V.



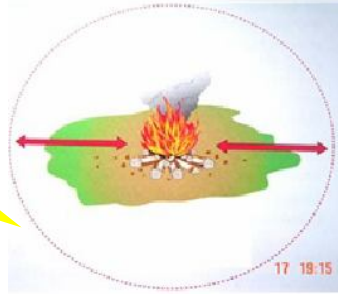
- Kiểm tra, kiểm soát người ra vào rừng, quản lý sử dụng lửa trong rừng.



Kiểm soát chặt chẽ người dân vào rừng trong mùa khô hanh

Xây dựng các công trình phòng cháy:

Dọn sạch vật liệu trong vòng 3m trước khi nhóm lửa và dập tắt hoàn toàn tàn lửa trước khi dời đi nơi khác



Khi đốt nương làm rẫy, dọn đất trồng rừng, đốt đồng cỏ... cần tạo những băng trống chế lửa xung quanh từ 6m-10m tùy theo chiều cao ngọn lửa. Nên đốt vào lúc sáng sớm khi thời tiết không khô nóng và sẵn sàng phòng chống cháy lan.



Ở những đoạn đường giao thông có tàu, xe chạy qua rừng cần dọn sạch vật liệu cháy trong phạm vi cách mép đường từ 5m – 7m.





Băng trắng cản lửa là những dải rừng 10-20m, cách nhau 200-500m được dọn sạch cây cối và vật liệu để ngăn cản cháy lan giữa các khu rừng



Băng xanh cản lửa là những dải rừng 10-20m được trồng cây có khả năng chống chịu lửa để ngăn cháy lan giữa các khu rừng



Kênh nước phòng cháy thường có rộng 1-20m để ngăn cản cháy lan ở rừng đồng bằng

Phòng cháy có thể được thực hiện bằng băng trắng, băng xanh, kênh mương, dọn bột vật liệu cháy, đốt trước và trồng rừng hỗn giao.



Dọn bột vật liệu cháy ra khỏi rừng



Trồng rừng hỗn giao nhiều loại cây làm tăng khả năng giữ ẩm để phòng chống cháy rừng



Đốt trước nên thực hiện khi độ ẩm vật liệu cháy khoảng 20-25% với những băng trắng bao quanh và giám sát để không bùng phát thành đám cháy lớn.



Đốt trước trong vòng 1 tháng đầu mùa khô để giảm khối lượng vật liệu trong thời kỳ nguy hiểm nhất.



Xây dựng chòi canh lửa



Treo biển cấm lửa trước mùa khô hanh

Diễn tập Phòng cháy chữa cháy rừng.



III. BIỆN PHÁP CHỮA CHÁY RỪNG.

Cháy rừng được chia thành 3 loại: cháy mặt đất (là phổ biến), cháy tán (thường phát triển từ cháy mặt đất), và cháy ngầm (ở nơi có than bùn, ví dụ: rừng tràm U Minh).



Cháy mặt đất



Cháy tán



Cháy ngầm

Một số phương pháp chữa các đám cháy mặt đất và cháy tán.



Dùng cuốc, xẻng hất đất, cát hoặc bơm nước vào đám cháy, dùng cây ép vật liệu cháy xuống mặt đất nhằm hạn chế không khí vào đám cháy.



Phun nước, thổi gió mạnh, hoặc đập cành cây, bàn đập trực tiếp vào ngọn lửa nhằm hạ thấp nhiệt độ ngọn lửa.



Cào dọn cành lá khô, đốt chặn trước khi đám cháy đến nhằm giảm vật liệu khô.



Dùng máy thổi gió làm yếu ngọn lửa sau đó dùng dụng cụ thủ công đập trực tiếp vào ngọn lửa đã suy yếu để dập tắt hoàn toàn.

Một số dụng cụ thủ công được sử dụng trong chữa cháy rừng: Cào, cuốc, xẻng, bàn đập, dao, cưa, kéo, rìu, cành cây tươi ...



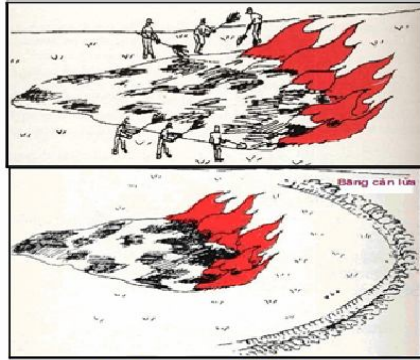
* Chữa các đám cháy lan mặt đất.

Chú ý

Lập băng "cản lửa" trên hướng tiến của đám cháy. Dùng cào, bàn đập, hoặc gậy để ép vật liệu cháy trên băng "cản lửa". Có thể kết hợp bơm nước để làm ẩm vật liệu trên băng cản lửa. Khi lửa lan đến cản sử dụng đồng thời các thiết bị để dập cháy trực tiếp trên băng cản lửa.

Cần theo dõi và dập tắt kịp thời các đám lửa mới phát sinh do tàn than bay từ đám cháy ra phía ngoài.

Chỉ rút khỏi đám cháy khi chắc chắn mọi nguy cơ tái phát của đám cháy không còn nữa.



Tập trung lực lượng trực tiếp dập cháy nhiều hơn ở hai bên đám cháy. Lửa sẽ bị thu hẹp dần theo hướng tiến đến băng cản lửa. Khi đó ngọn lửa sẽ yếu hàn và dễ dàng dập tắt.

* Chữa các đám cháy tán.

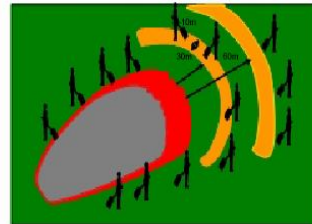
Chú ý

Dàn lực lượng ở hai bên đám cháy, sử dụng máy bơm nước và máy thổi gió mạnh làm suy yếu ngọn lửa, tạo điều kiện tiếp cận để dập lửa trực tiếp. Đám cháy sẽ thu hẹp dần theo đường tiến.

Tạo những băng "cản lửa" ở phía trước và hai bên đám cháy bằng cách cưa hạ cây và dọn sạch vật liệu theo băng, bơm nước làm ẩm ướt vật liệu cháy còn lại trên băng. Ngọn lửa lan đến đây sẽ yếu đi và có thể dập tắt bằng chữa cháy trực tiếp.

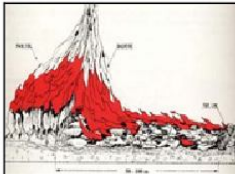
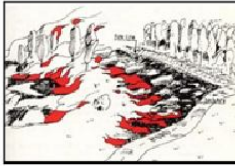
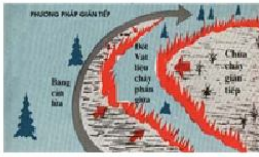
Cần theo dõi và dập tắt kịp thời các đám lửa mới phát sinh do tàn than bay từ đám cháy ra phía ngoài.

Chỉ rút khỏi đám cháy khi chắc chắn mọi nguy cơ tái phát của đám cháy không còn nữa.



Phương pháp chữa các đám cháy tán là kết giữa chữa cháy trực tiếp và chữa cháy gián tiếp các phương tiện gồm máy bơm, máy cắt cỏ, rựa cưa cây, bàn đập, dao, cuốc, xẻng.

Có thể áp dụng phương pháp đốt chặn đầu để ngăn cản các đám cháy tàn



Đốt chặn đầu là biện pháp thường được áp dụng trong chữa cháy gián tiếp với các đám cháy tàn

Khoảng cách từ vị trí đốt chặn đầu đến đám cháy chừng 50 đến 100m

Các băng đốt chặn đầu thường được tạo ra ở nơi có đường đi, khe suối, băng cản lửa, hoặc đỉnh đống, nơi ngọn lửa yếu và dễ dập tắt

IV. LỢI ÍCH MANG LẠI TỪ PCCCR



PCCCR bảo vệ nguồn nước cho trồng trọt.



PCCCR bảo vệ nguồn nước cho chăn nuôi



PCCCR bảo vệ nguồn nước cho nuôi cá

Nhờ sử dụng hiệu quả nguồn nước từ các khu rừng được PCCC tốt mà hiệu quả của trồng trọt, chăn nuôi, du lịch, thủy sản, thủy điện v.v... được tăng lên



PCCCR bảo vệ nguồn nước cho phát triển du lịch



PCCCR góp phần làm trong sạch nguồn nước



PCCCR góp phần làm giảm lũ lụt



PCCCR bảo vệ nguồn nước cho phát triển thủy điện

CÁC LOẠI CHÁY RỪNG THƯỜNG GẶP Ở KHU VỰC NAM BỘ:



Cháy rừng hỗn giao
ở Miền đông Nam Bộ



Cháy rừng tràm
ở Miền tây Nam bộ

V. ĐỀ PHÒNG TAI NẠN TRONG CHỮA CHÁY RỪNG

Luôn lưu ý an toàn cho con người và tài sản. Vì vậy:

- Phải tra chắc chắn các dụng cụ chữa cháy rừng như cuốc, xẻng, rìu...; các phần sắc bén phải có thiết bị che chắn, bọc.

- Khi mang vác dụng cụ sắc nhọn thì phải quay đầu nhọn xuống dưới và hướng ra ngoài người mình; đề phòng trượt ngã khi lên, xuống dốc và phải luôn giữ khoảng cách an toàn với người phía trước và phía sau (khoảng 1,5 m).

- Khi di chuyển bằng ô tô, phải để dụng cụ đúng chỗ và chắc chắn, đề phòng chúng va đập - nhất là khi xe thắng gấp; không để các phần sắc nhọn lên các ống bơm.

- Tuyệt đối không dùng dụng cụ, phương tiện chữa cháy để đùa nghịch nhau, dễ gây tai nạn.

- Mọi người phải được nhắc nhở về an toàn trước khi sử dụng các thiết bị chữa cháy rừng.

- Người điều khiển thiết bị phải thao tác đúng quy trình sử dụng máy và những quy định kỹ thuật liên quan, nhất là trong việc sử dụng thuốc hoá học.

- Khi chặt hạ cây to, cành lớn phải báo trước cho những người chung quanh mình biết hướng đổ của cây, cành đó.

Người tham gia chữa cháy phải biết công việc gì đang được làm tại hiện trường để giữ khoảng cách an toàn đối với các thiết bị liên quan, ví dụ ít nhất là 2 lần chiều cao của cây rừng ở nơi có người đang chặt hạ bằng cưa xăng hoặc có máy ủi húc đổ cây. Khi di chuyển trong vùng hoạt động của thiết bị, phải giữ liên lạc (bằng mắt hoặc báo hiệu) với người điều khiển phương tiện đó và tuân thủ các hướng dẫn; không bao giờ đi vào vùng không quan sát được của người điều khiển phương tiện hoặc dưới vùng hoạt động của cần cẩu (nếu có).

Những người đi cùng xe bồn, phải ngồi vào cabin. Chỉ lên, xuống xe khi xe đã dừng hẳn. Khi vận hành, chỉ có người điều khiển máy bơm ở trên sàn xe và người này phải luôn luôn kiểm tra, điều khiển hoạt động của máy bơm.

CÁCH LÀM VỈ DẬP LỬA BẰNG TRE.



Bước 1: Chuẩn bị tre đan vỉ



Bước 4: Đặt các dụng cụ hỗ trợ vào



Bước 2: Chẻ tre



Bước 5: Đan tre vào khung



Bước 3: Cột lại để không bị toét



Bước 6: Cài, gấp chân vỉ

Chịu trách nhiệm xuất bản:
NGUYỄN QUANG SINH
Giám đốc Kiểm lâm vùng III
Biên soạn, sưu tầm và trình bày:
Tập thể Phòng Quản lý Bảo vệ rừng – Kiểm lâm vùng III

Theo Giấy phép số: